

SỞ NN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THÁI NGUYÊN
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ
BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 324/TB-CCTT&BVTV

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 6 năm 2025

Kính gửi:

- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Trung tâm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phía Bắc;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường.

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY
(Từ 18/6/2025 đến ngày 25/6/2025)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

- Nhiệt độ: Trung bình: 33⁰C; Cao: 38⁰C; Thấp: 28⁰C.
- Nhận xét khác: Trong kỳ trời nắng nóng có mưa xen kẽ.

2. Cây trồng

Đối tượng	GDST	Diện tích (ha)
Lúa mùa	Mạ - cấy	38.010
Ngô	Thu hoạch	6.644
Cây chè	Phát triển búp - Thu hái búp	22.237
Cây nhãn, vải	Vải thu hoạch, nhãn phát triển quả non	1.690
Cây na	Phát triển quả non	970
Cây bưởi	Phát triển Quả non	2.162
Cây rau	Phát triển - thu hoạch	4.740

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY

1. Cây lúa mùa

- Ốc bươu vàng: Mật độ trung bình 0,5-1 con/m², nơi cao 2-5con/m²,
- Tập đoàn rầy: Mật độ trung bình 1-3 con/m², nơi cao 5con/m², tuổi 2,3
- Bọ trĩ: Mật độ trung bình 1-5 con/m², nơi cao 10-20 con/m², cá biệt 80 con/m², tuổi 1,2

2. Cây ngô

Sâu đục bắp: Mật độ trung bình 0,1 - 0,5 con/m², nơi cao 1-3 con/m² Tuổi 5.

3. Cây chè

- Rầy xanh: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 10-15% búp bị hại, cục bộ 20-30% búp bị hại. (Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương, Phổ yên, Sông Công)

- Bọ cánh tơ: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 15-20%. Cục bộ 25-30% Bbh

- Bọ xít muỗi: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 10-20% Bbh. Cục bộ 25% Bbh

- Nhện đỏ: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 20% lá bị hại.

4. Cây rau: Rệp muội 2-5%, sâu tơ 1-5 con/m², Bọ nhảy: 1-5 con/m²

5. Cây vải, nhãn

Bọ xít nâu: Mật độ trung bình 1 con/cành, nơi cao 5 con/cành, tuổi non + TT.

6. Cây na, bưởi: Sâu bệnh an toàn.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH DỊCH HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

* Trên cây lúa: ốc bươu vàng, Bọ trĩ có thể gây hại tăng, tập đoàn rầy tăng

* Trên cây ngô: sâu đục bắp...tiếp tục gây hại.

* Trên cây chè: Rầy xanh, Bọ Cánh tơ... tiếp tục gây hại.

* Trên cây nhãn: Bọ xít nâu tiếp tục gây hại.

* Trên cây na, bưởi: Các đối tượng gây hại ở mức độ thấp.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Trên chè chú ý rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ xít muỗi; quan tâm theo dõi Ốc bươu vàng, Tập đoàn rầy, Sâu đục thân 2 chấm, sâu cuốn lá nhỏ trên diện tích lúa, mạ mùa; trên cây nhãn chú ý theo dõi bọ xít nâu. Theo dõi diễn biến thời tiết, chủ động tham mưu và đề xuất các biện pháp chỉ đạo phòng trừ hiệu quả, đảm bảo an toàn dịch bệnh trên các loại cây trồng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh;
- Phòng NN và Môi trường các H, TP;
- Phòng TN và MT TP. Phổ Yên và TPTN;
- Các Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Lưu: VT, KDTVND.



Nguyễn Tá

ĐƠN VỊ: THÁI NGUYỄN.

3

DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ, TỶ LỆ VÀ PHÂN BỐ MỘT SỐ SINH VẬT GÂY HẠI CHÍNH

(Từ ngày 18/6/2025 đến ngày 25/6/2025)

Cây trồng	Tên SVGH	GDST	Mật độ/tỷ lệ		Diện tích nhiễm (ha)				Mất trắng	So kỳ trước (+/-)	So với cùng kỳ NT (+/-)	DTPT	Phân bố
			Phổ biến	Cao	Nhẹ	TB	Nặng	Tổng					
Cây lúa	OBV	Cấy-sạ	0,5-1 con/m ²	2-5 con/m ²	600	600	0	1200	0			1200	Phổ Yên, Sông Công, Phú Bình, Đại Từ, Phú Lương., Đồng Hỷ, Võ Nhai
	Tập đoàn rầy		1-3 con/m ²	5 con/m ²									Phổ Yên, Sông Công, Phú Bình, Đại Từ, Phú Bình
	Bọ trĩ		1-5 con/m ²	10-20 con/m ² , (CB80)									Phổ Yên, Sông Công, Phú Bình, Đại Từ, Phú Bình
	Rầy xanh		5-10%	10 - 15%	525	655	10	1190	0	+100		1290	
Cây chè	Bọ cánh tơ	Phát triển búp –	5-10%	15 - 20 %	373	612	0	985	0	+200		985	Đại Từ, Phú Lương, Võ Nhai, Đồng Hỷ, Phổ Yên...
	Bọ xít muỗi	Thu hái	5-10%	10-20%	50	50	0	100	0	+100		100	
	Nhện đỏ		5-10%	10-15%	200	170	0	370	0	+150		470	



Cây ăn quả	Bộ xít nâu	Quả non	1 con/m ²	5 con/m ²	100	50	0	150	0	+150	150	Phổ Yên, Sông Công , Phú Bình, Đại Từ, Phú Lương., Đồng Hỷ, Võ Nhai ..
---------------	------------	------------	----------------------	----------------------	-----	----	---	-----	---	------	-----	---